

## BÀI 22: SỰ SUY YẾU CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN TẬP QUYỀN (THẾ KỶ XVI - XVIII)

### I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

1. Triều đình nhà Lê

- Tầng lớp phong kiến thống trị đã thoái hóa.
- Triều đình rối loạn

2) Phong trào khởi nghĩa của nông dân ở đầu thế kỷ XVI.

a) Nguyên nhân

Đời sống nhân dân cực khổ.

- Mâu thuẫn giai cấp lên cao
- Tiêu biểu là khởi nghĩa của Trần Cảo (1516) ở Đông Triều (Quảng Ninh)

b) Kết quả - ý nghĩa

Tuy thất bại nhưng đã tấn công mạnh mẽ vào chính quyền nhà Lê đang mục nát.

### II. (GIẢM TẢI CHƯƠNG TRÌNH: KHÔNG HỌC)

#### Câu hỏi ôn tập :

Nhận xét về triều đình nhà Lê đầu TK XVI.

Nguyên nhân dẫn đến phong trào khởi nghĩa của nông dân ở đầu TK XVI? Ý nghĩa?

### Bài 23 KINH TẾ, VĂN HÓA TK XVI – XVIII

#### I. KINH TẾ

##### 1) Tình hình nông nghiệp nước ta từ thế kỷ XVI - XVIII

###### \* **Đàng Ngoài:**

- Sản xuất nông nghiệp bị tàn phá nghiêm trọng.
- Chính quyền Lê-Trịnh ít quan tâm đến thủy lợi và tổ chức khai hoang.
- Ruộng đất công bị cường hào đem cầm bán.
- Ruộng đất bỏ hoang, mất mùa đói kém xảy ra, nhất là vùng Sơn Nam và Thanh Nghệ, nông dân bỏ làng đi phiêu tán.

###### \* **Đàng Trong:**

- Chúa Nguyễn tổ chức di dân khai hoang, cấp nông cụ, lương ăn, lập thành làng ấp mới ở vùng Thuận- Quảng .
- Năm 1698, Nguyễn Hữu Cảnh khi kinh lí phía Nam đã đặt phủ Gia Định.
- Nhờ khai hoang và điều kiện tự nhiên nên nông nghiệp phát triển nhanh, nhất là vùng đồng bằng sông Cửu Long.

##### 2/. Sự phát triển của nghề thủ công và buôn bán.

###### \* Thủ công nghiệp :

- Từ thế kỉ XVII xuất hiện thêm nhiều làng thủ công: Dệt vải lụa, gốm, rèn sắt..
- Nhiều làng thủ công nổi tiếng như Gốm Thổ Hà (Bắc Giang), Bát Tràng (Hà Nội), dệt La Khê, rèn sắt ở Nho Lâm (Nghệ An).

###### \* Thương nghiệp:

- Buôn bán phát triển, nhất là ở vùng đồng bằng ven biển, các thương nhân châu Á và châu Âu thường đến Phố Hiến và Hội An buôn bán tập nập.

- Xuất hiện các đô thị. ở Đàng Ngoài có Thăng Long, Phố Hiến, ở Đàng Trong có Thanh Hà, Hội An, Gia Định..

- Các chúa Trịnh và chúa Nguyễn cho thương nhân nước ngoài vào buôn bán để nhờ họ mua vũ khí. Về sau, các chúa thi hành chính sách hạn chế ngoại thương, do vậy nửa sau thế kỉ XVIII thì thành thị suy tàn dần.

## **II. VĂN HÓA**

### **1/. Tôn giáo:**

#### **Các tôn giáo của thế kỷ XVII**

\* Nho giáo: vẫn được đề cao do nhu cầu học tập, thi cử.

\* Phật giáo, Đạo giáo: được phục hồi.

\* Sinh hoạt dân gian: thắt chặt tình yêu xóm làng, quê hương, đất nước

\* Thiên Chúa giáo: các giáo sĩ phương Tây theo thuyền buôn truyền đạo vào nước ta. Sau chính quyền ra sức cấm đạo.

### **2/. Sự ra đời chữ quốc ngữ.**

- Thế kỷ XVII một số giáo sĩ phương tây dùng chữ cái la tinh ghi âm tiếng việt và để truyền đạo Thiên Chúa

- Đây là thứ chữ viết tiện lợi khoa học, dễ phổ biến.

### **3/. Văn học, nghệ thuật dân gian.**

#### ***a. Văn học:***

- Các thế kỉ XVI-XVII, tuy văn học chữ Hán chiếm ưu thế, nhưng văn học chữ Nôm phát triển mạnh, có truyện Nôm dài 8000 câu như bộ Thiên nam ngũ lục.

- Nội dung: ca ngợi hạnh phúc con người tố cáo những bất công trong xã hội, các nhà thơ Nôm nổi tiếng như Nguyễn Bỉnh Khiêm, Đào Duy Từ.

- Sang thế kỉ XVIII ,Văn học dân gian phát triển mạnh mẽ, bên cạnh truyện Nôm dài như Phan Trần, Nhị Độ Mai ...còn có truyện Trạng Quỳnh, truyện Trạng Lợn...

#### ***b. Nghệ thuật dân gian:***

- Nghệ thuật dân gian như múa trên dây, múa đèn ,ảo thuật ,điêu khắc...

Nghệ thuật sâu khấu: chèo, tuồng, hát ả đào được phục hồi và phát triển.

#### **Câu hỏi ôn tập cuối bài :**

Nhận xét chung về tình hình kinh tế nước ta từ thế kỷ XVI - thế kỷ XVIII.

Đánh dấu vị trí các làng thủ công nổi tiếng, các đô thị quan trọng ở Đàng Ngoài và Đàng Trong.

## BÀI 24:

### KHỞI NGHĨA NÔNG DÂN ĐÀNG NGOÀI THẾ KỶ XVIII

1/. Tình hình xã hội:

- Chính quyền mục nát cực độ.
- + Vua Lê là bù nhìn.
- + Chúa Trịnh quanh năm hội hè, yến tiệc.
- + Quan lại hoành hành, đục khoét nhân dân.
- Hậu quả:
  - + sản xuất nông nghiệp đình đốn.
  - + Hạn, lụt mất mùa, đê vỡ xảy ra liên tục.
  - + Nhà nước đánh thuế nặng, công thương nghiệp sa sút.
  - + Đời sống nhân dân cực khổ thường xuyên xảy ra nạn đói.
  - + Nhân dân bỏ làng phiêu tán khắp nơi.

2/. Những cuộc khởi nghĩa lớn.

a. Những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu:

- Khởi nghĩa Nguyễn Dương Hưng (1737) ở Sơn Tây
- Khởi nghĩa Lê Duy Mật (1738 - 1770) ở Thanh Hoá và Nghệ An
- Khởi nghĩa Nguyễn Danh Phương (1740-1751) ở Tam Đảo (Vĩnh Phúc).
- Khởi nghĩa Nguyễn Hữu Càn (1741-1751) Đồ Sơn, Kinh Bắc.
- Khởi nghĩa hoàng công chất (1739-1769) ở Điện Biên (Lai Châu)

b. ý nghĩa:

- Làm cho chính quyền phong kiến Trịnh bị lung lay.
- Nêu cao tinh thần đấu tranh của nhân dân.
- Tạo điều kiện cho nghĩa quân Tây Sơn tiến quân ra Bắc.

#### **Câu hỏi ôn tập cuối bài :**

Nêu những nét chính về tình hình xã hội Đàng Ngoài ở nửa sau thế kỷ XVIII?

- Kể tên những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu.